

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày: 07/8/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Quang Khuyến**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Triệu Duy Tỏi**.

2. Bà **Đoàn Thị Chuyên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Hoàng Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **An Thị Hà Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa, Thông báo về việc mở lại phiên tòa đối với bị cáo: **Vũ Văn D**, sinh ngày 30/4/1980, tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Xuân M và bà Lê Thị N; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và con: Có hai con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 11 tháng 21 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2020.

Về nhân thân: Ngày 07/12/2018 bị Trưởng Công an xã T, huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 07/12/2018 bị Trưởng Công an thị trấn T, huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 07/12/2018 bị Công an xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản (Bị cáo đều chưa nộp phạt vi phạm).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến 18/4/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

*** Người làm chứng:**

1/ Chị **Dương Thị T** - sinh năm 1982,

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2/ Anh **Lưu Vĩnh H** - sinh năm 1978,

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

3/ Anh **Trần Văn N** - sinh năm 1984,

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.
(Anh H, chị T, anh N đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, tại khu vực trước cửa quán bia TT ở thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn D có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy đều có kích thước (1.5x2)cm, bên trong đều chứa các chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong tay phải thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, D đã ném 02 gói ma túy trên ra đường trước cửa quán bia TT. Lực lượng Công an huyện Thanh Miện đã tiến hành thu giữ 02 gói ma túy trên tại vị trí D ném và lập biên bản, niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra, D khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 15/4/2021, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 34M2-0294 sang nhà Trần Văn N, sinh năm 1984 ở thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương chơi. Tại đây, D gặp N và một người thanh niên tên Tình (D không rõ họ tên, địa chỉ). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N đi ra ngoài hút thuốc và quét sân, lúc này Tình đưa cho D 600.000 đồng để D đi mua ma túy về sử dụng chung, D đồng ý. D cầm tiền đi ra ngoài rủ N sang Hưng Yên trả tiền bạn. N đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 34M2-0294 chở D đến một khu dân cư gần bệnh viện đa khoa huyện P. Tại đây D xuống xe đi vào trong bãi đất trống của khu dân cư và gặp 01 người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở ven đường và mua của người này 02 gói ma túy đã đựng trong túi nilon nhỏ với giá 600.000 đồng. D cầm 02 gói ma túy trong tay phải đi ra bảo N chờ về. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N chở D đến khu vực quán bia TT ở thôn B, xã C, huyện T thì bị lực lượng công an huyện Thanh Miện bắt quả tang. Khi bị bắt, D vứt 02 gói ma túy ra đường trước cửa quán bia TT. Lực lượng công an huyện Thanh Miện đã thu giữ vật chứng gồm: 02 gói ma túy và xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 34M2-0294. D khai nhận 02 gói ma túy trên là ma túy đá, mua về để sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt giữ, N sợ hãi bỏ chạy, D khai N không biết việc D đi mua và cất giấu ma túy trong người.

Kết luận giám định số 213/KLGD-PC09 ngày 17/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Văn D, gửi đến giám định khối lượng là 0,322 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 45/VKS-HS ngày 07/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX: *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo từ 17 tháng tù đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tạm giữ 15/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 0,276 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 02 vỏ túi nilon màu trắng cùng 01 phong bì thư màu trắng, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau khi giám định xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Luật phí và lệ phí. Buộc bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn D thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Miện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, tại khu vực trước cửa quán bia TT ở thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn D, sinh năm 1980, ở thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy bên trong chứa 0,322 gam Methamphetamine trong lòng bàn tay phải, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang. Khi bị bắt, Vũ Văn D đã vứt 02 gói ma túy ra đường trước cửa quán bia TT, lực lượng Công an huyện Thanh Miện đã tiến hành thu giữ 02 gói ma túy theo quy định.

Bị cáo Vũ Văn D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là hành vi trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 23 tháng 21 ngày tù, về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2020, bị cáo chưa được xóa án tích, không lấy làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 07/12/2018 bị Trưởng Công an xã T; Trưởng Công an thị trấn T và Trưởng Công an xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính đều về hành vi Trộm cắp tài sản (Bị cáo đều chưa nộp phạt vi phạm). Theo quy định tại Điều 7 và Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính. Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và Thời hiệu thi hành án quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa do vậy bị cáo được hưởng thời hạn, thời hiệu và được coi chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng chính sức khỏe, kinh tế gia đình mà còn có nguy cơ làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây tâm lý lo lắng đối với nhân dân địa phương. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tù tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô SUZUKI BKS 34M2- 0294 xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Tống Đăng T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên, anh Thiệu cho D mượn xe, không biết D sử dụng xe đi mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đã trả lại xe mô tô cho anh Tống Đăng T là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định anh Trần Văn N và anh Tống Đăng T không biết việc Vũ Văn D đi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo khai người thanh niên tên Tình đưa tiền cho bị cáo mua ma túy là không có căn cứ, cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người thanh niên tên Tình và người bán ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và vỏ bao bì của mẫu vật gửi giám định không có giá trị, được tổ chức giám định hoàn lại sau khi giám định xong cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D **17** (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 15/4/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 0,276 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 02 vỏ túi nilon màu trắng cùng 01 phong bì thư màu trắng, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau khi giám định xong.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện lập ngày 09/7/2021*).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/8/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Đào Quang Khuyến